

Số: /QĐ-UBND

Sơn La, ngày

tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt hồ sơ thiết kế mẫu các công trình cấp xã
trên địa bàn tỉnh Sơn La

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 317/TTr-SXD ngày 14/7/2025, Báo cáo thẩm định số 490/BC-SXD ngày 14/7/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hồ sơ thiết kế mẫu các công trình cấp xã trên địa bàn tỉnh Sơn La với các nội dung chính như sau.

1. Tên hồ sơ: Hồ sơ thiết kế mẫu các công trình cấp xã trên địa bàn tỉnh Sơn La.

2. Phạm vi áp dụng: Trên địa bàn tỉnh Sơn La.

3. Quy mô số lượng mẫu, giải pháp thiết kế chính

3.1. Mẫu nhà trụ sở làm việc của HĐND, UBND cấp xã:

- Số lượng 01 mẫu, ký hiệu mẫu TS-01.

- Công trình 01 tầng (nhà khung thép lắp ghép), diện tích xây dựng khoảng 470m², chiều dài 32,4m, chiều rộng 13,2m, bước gian 3,6m, nhịp chính 5,4m, nhịp hành lang giữa 2,4m, chiều cao nhà tính từ cốt nền (± 0.000) đến đỉnh mái 5,4m; độ dốc mái nghiêng $i=27\%$; cốt nền (± 0.000) cao hơn cốt hê sau hoàn thiện là +0,45m; sảnh chính rộng 6m, thưng tôn xung quanh nhà và vách ngăn

dùng tấm panel tôn 3 lớp chống cháy; trần trong nhà lắp dựng trần thạch cao khung xương nổi; nền lát gạch ceramic kích thước (60x60)cm; bậc tam cấp lát đá granit; cửa đi, cửa sổ bằng cửa khuôn thép định hình, lắp kính trắng bảo vệ dày 5mm; hoa sắt thép hộp (12x12x1,2)mm.

3.2. Mẫu nhà lưu trú, công vụ:

- Số lượng 02 mẫu, ký hiệu mẫu LT-01 và LT-02.

- Mẫu nhà lưu trú, công vụ LT-01: Công trình 01 tầng (nhà xây), diện tích xây dựng khoảng 246m², chiều dài 21,6m; chiều rộng 10,3m; bước gian 3,6m; nhịp chính 6m; nhịp hành lang trước 1,8m; nhịp khu vệ sinh rộng 2,5m; chiều cao tầng 3,9m; chiều cao mái thu hồi 2,4m; cốt nền (± 0.000) cao hơn cốt sân sau hoàn thiện +0,5m; chiều cao nhà tính từ cốt nền (± 0.000) đến đỉnh mái 6,3m; nền lát gạch ceramic kích thước (60x60)cm; toàn bộ tường, dầm, trần, các chi tiết kiến trúc lăn sơn trực tiếp 03 lớp; cửa đi, cửa sổ bằng thép nhôm định hình, kính bảo vệ dày 6,38mm; khu vệ sinh: Nền lát gạch chống trơn kích thước (30x30)cm, tường khu vệ sinh ốp gạch men kính (30x60)cm, lắp đặt đồng bộ thiết bị vệ sinh đáp ứng nhu cầu sử dụng.

- Mẫu nhà lưu trú, công vụ LT-02: Công trình 01 tầng (nhà khung thép lắp ghép), diện tích xây dựng khoảng 192m², chiều dài 21,6m, chiều rộng 7,8m, bước gian 3,6m, nhịp hành lang trước rộng 1,8m, chiều cao nhà tính từ cốt nền (± 0.000) đến đỉnh mái 5,22m; độ dốc mái nghiêng $i=40\%$; cốt nền (± 0.000) cao hơn cốt hè sau hoàn thiện là +0,48m, thượng tôn xung quanh nhà và vách ngăn dùng tấm panel tôn 3 lớp chống cháy; trần trong nhà lắp dựng trần thạch cao khung xương nổi; nền lát gạch ceramic kích thước (60x60)cm; bậc tam cấp lát gạch đất nung màu đỏ; cửa đi, cửa sổ bằng cửa khuôn thép định hình, lắp kính trắng bảo vệ dày 5mm; hoa sắt thép hộp (12x12x1,2)mm.

3.3. Mẫu nhà bếp, ăn:

- Số lượng 01 mẫu, ký hiệu mẫu BA-01.

- Công trình 01 tầng (nhà xây), diện tích xây dựng khoảng 150 m², chiều dài nhà 15,6m; chiều rộng nhà 9,3m; bước gian 3,9m; nhịp nhà 7,5m; hành lang trước nhà rộng 1,8m; cao độ nền nhà cốt ± 0.00 cao hơn cốt sân 0,45m; chiều cao nhà tính từ cốt nền nhà ± 0.00 đến đỉnh mái là 5,8m, đến sàn mái là 3,6m. Nền nhà lát gạch ceramic (khu vực bếp, sân gia công lát gạch chống trơn), tường trong nhà ốp gạch men kính cao 2,25m; tường ngoài nhà lăn sơn.

3.4. Mẫu nhà vệ sinh chung:

- Số lượng 01 mẫu, ký hiệu mẫu NVS-01.

- Công trình 01 tầng (nhà xây), diện tích xây dựng khoảng 60 m², chiều dài nhà 8,53m; chiều rộng nhà 6,72m; bước gian 4,265m; nhịp nhà 2,72m, 4,0m và 5,22m; cao độ nền nhà cốt ± 0.00 cao hơn cốt sân 0,2m; chiều cao nhà tính từ cốt ± 0.00 đến đỉnh mái là 4,2m, đến sàn mái là 2,7m. Nền lát gạch ceramic chống trơn, tường trong nhà ốp gạch men kính cao 2,1m; vách ngăn trong nhà bằng tấm composite chịu nước, phụ kiện inox; tường ngoài nhà lăn sơn.

4. Các nội dung khác: Các chi tiết khác theo hồ sơ Hồ sơ thiết kế mẫu các công trình cấp xã trên địa bàn tỉnh Sơn La ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Xây dựng:

1.1. Công bố công khai hồ sơ thiết kế mẫu trên trang thông tin điện tử của Sở Xây dựng; bàn giao hồ sơ thiết kế mẫu cho UBND các xã, phường quản lý và triển khai thực hiện.

1.2. Theo dõi, hướng dẫn việc áp dụng thực hiện theo hồ sơ thiết kế mẫu được ban hành kèm theo quyết định này.

2. UBND các xã, phường:

2.1. Tiếp nhận hồ sơ thiết kế mẫu được UBND tỉnh phê duyệt, ban hành; tổ chức công bố công khai trên trang thông tin, trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương.

2.2. Trong quá trình triển khai thi công, UBND cấp xã có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng, trong đó lưu ý: Lựa chọn mẫu thiết kế phù hợp với vị trí, địa điểm xây dựng theo quy hoạch được duyệt; ưu tiên lựa chọn chủng loại vật liệu sẵn có tại địa phương nhằm tiết kiệm chi phí và hiệu quả đầu tư; tính toán dự toán chi phí theo thời điểm xây dựng đảm bảo theo quy định; thực hiện quản lý dự án, quản lý chi phí đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng công trình xây dựng theo đúng quy định hiện hành; chịu trách nhiệm về giá trị các phần việc đã thực hiện; kiểm soát chặt chẽ các hạng mục, khối lượng theo thực tế.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực IX; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Văn phòng UBND tỉnh (LĐVP; KT);
- Lưu: VT, KT, Giang18b.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Hồng Minh